

NHỮNG GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH CÀ MAU ĐẾN NĂM 2010

NGUYỄN QUỐC VIỆT*

GIAI đoạn 2001 - 2005, Cà Mau đã vượt qua nhiều khó khăn thách thức, phát triển kinh tế - xã hội tương đối toàn diện và đạt nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế liên tục tăng với tốc độ khá cao, nhiều công trình hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư và đưa vào sử dụng có hiệu quả; đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân được cải thiện; an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hệ thống chính trị được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm 11,24%; GDP bình quân đầu người năm 2005 đạt 582USD. Cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Tổng đầu tư toàn xã hội trong 5 năm đạt khoảng 12.000 tỉ đồng, chiếm 24% GDP, tăng 14%/năm. Thu ngân sách tăng 22,4%/năm. Kim ngạch xuất khẩu đạt 520 triệu USD vào cuối năm 2005.

Tuy kinh tế tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh; kết cấu hạ tầng còn yếu kém ảnh hưởng đến phát triển sản xuất, *nhung phải khẳng định rằng: thành tựu đạt được 5 năm qua là rất quan trọng và khá toàn diện, tạo ra thuận lợi mới cho bước phát triển tiếp theo.*

Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ VIII xác định đến năm 2010, phấn đấu duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao, tăng trưởng kinh tế bền vững, gắn với phát triển văn hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường, trong đó phải xây dựng, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế của từng vùng, từng địa phương, từng ngành sát hợp với tình hình thực tế; “Đưa Cà Mau sớm thoát khỏi tỉnh nghèo, đạt mức bình quân chung của cả nước”. Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đó cần có một số nhóm giải pháp:

1- Giữ vững tốc độ tăng trưởng cao và phát triển bền vững

Giai đoạn 2006 - 2010, tốc độ tăng GDP phải đạt mức bình quân khá cao, hằng năm từ 12% đến 12,5 %. Đây là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng, là nền tảng vững chắc cho những giai đoạn tiếp theo. Chỉ số phát triển còn là chỉ tiêu tổng hợp, là thước đo đánh giá về nhân lực, trí tuệ, hiệu quả khai thác tiềm năng... để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Do đó, chính quyền các cấp trong tỉnh phải tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển,

* Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

hướng dẫn và hỗ trợ cho mọi thành phần kinh tế phán khởi, yên tâm đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Trong tình hình hiện nay, phải nhận thức rằng, các doanh nhân làm ăn có hiệu quả, chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, họ là những người tiên phong trong phát triển kinh tế - xã hội. Chính các doanh nghiệp này hàng năm đóng góp rất lớn cho ngân sách tỉnh và giải quyết được việc làm cho nhiều người lao động.

Tích cực mở rộng thị trường, tăng hàm lượng giá trị gia tăng và tính cạnh tranh cho các sản phẩm xuất khẩu. Chỉ tiêu xuất khẩu 1 tỉ USD vào năm 2010 là chỉ tiêu rất lớn, đòi hỏi các cấp, các ngành, các đơn vị sản xuất kinh doanh và nhân dân trong tỉnh phải đặc biệt quan tâm chỉ đạo từ khâu tổ chức sản xuất nguyên liệu, hệ thống thu mua, chế biến đến tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm...

Ưu tiên đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tỉnh. Hiện nay, tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp trong toàn tỉnh là 20.100 người, trong đó có 01 tiến sỹ, 42 thạc sỹ, 91 chuyên khoa cấp I của ngành y tế, 3.965 đại học... (đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ đầu đàn của tỉnh còn quá mỏng). Những dự án lớn, quan trọng, yêu cầu kỹ thuật cao... đều phải nhờ các cơ quan ngoài tỉnh tư vấn, gây tốn kém rất lớn, đồng thời triển khai thực hiện dự án luôn bị động, kéo dài.

Trong giai đoạn từ năm 2006 đến 2010, có kế hoạch đào tạo sau đại học khoảng 200 cán bộ, công chức hành chính - sự nghiệp của tỉnh ở những trường quốc tế mở tại Việt Nam. Ưu tiên tuyển chọn khoảng 20 người đưa đi đào tạo ở nước ngoài. Mạnh dạn dùng tiền ngân sách hỗ trợ sinh viên học sau đại học trong nước và học sinh giỏi đi học ở nước ngoài. Huy động nguồn lực của toàn xã hội, kể cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài bằng nhiều hình thức đầu tư để phát triển số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức, khoa học cho tỉnh.

Quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư. Triệt để chống thất thoát, lãng phí, đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Rà soát lại các dự án, công trình đã được phê duyệt nhưng triển khai thực hiện chậm, không đúng với quy hoạch, dự án đã được duyệt để có biện pháp chấn chỉnh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Kiên quyết xử lý các công trình, dự án vi phạm các quy định về tiến độ, nguồn vốn, sai sót về giải pháp kỹ thuật, phát sinh vốn đầu tư. Xây dựng các dự án cụ thể để tranh thủ các nguồn vốn trung ương, vốn ODA và các nguồn vốn khác.

Hoàn thiện các cơ chế, chính sách mời gọi đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế để thúc đẩy sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, tăng tích luỹ từ nội bộ nền kinh tế và tái đầu tư, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư; phát triển du lịch và dịch vụ. Vận động mọi tầng lớp nhân dân tiết kiệm trong tiêu dùng để tích lũy vốn đầu tư cho sản xuất, kinh doanh.

2 – Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án có tính khả thi, hiệu quả; huy động nguồn lực xã hội trong việc đầu tư vào các dự án phát triển sản xuất, các khu công nghiệp, đặc biệt là khu công nghiệp của địa phương gắn liền với cụm công nghiệp khí - điện - đạm Cà Mau. Ưu tiên lựa chọn các ngành công nghiệp sử dụng nguyên liệu, lực lượng lao động tại chỗ và sản phẩm phù hợp nhu cầu thị trường, có hàm lượng giá trị gia tăng và tính cạnh tranh cao. Đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến thực phẩm gắn với vùng nguyên liệu, ưu tiên phát triển các loại hình doanh nghiệp, dịch vụ trong nông nghiệp.

Sớm quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các khu đô thị, nơi tập trung dân cư ở vùng nông thôn. Hoàn thành các dự án phát triển đô thị để 5 năm tới tập trung đầu tư nâng cấp thành phố Cà Mau thành đô thị loại 2, thị trấn Năm Căn, thị trấn Sông Đốc đạt đô thị loại 4.

Năm đầu nhiệm kỳ, bắt tay ngay vào việc xây dựng giao thông bộ, cải tạo hệ thống giao thông thủy ở các vùng, các địa phương để phục vụ phát triển sản xuất, giao thương hàng hóa, phát triển du lịch và dịch vụ... Tuy nhiên, phải đầu tư có trọng điểm, ưu tiên cho những công trình trọng tâm có thể phát huy hiệu quả sớm và cần đổi được nguồn vốn từ ngân sách địa phương với các nguồn đầu tư khác.

Quy hoạch sử dụng đất đai cho các công trình văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao từng bước đáp ứng yêu cầu phát huy tốt hiệu quả. Xã hội hóa trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao nhằm huy động nhiều nguồn lực xã hội cùng tham gia đầu tư phát triển. Ủy ban nhân dân tỉnh có chủ trương cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân đầu tư vào các lĩnh vực này.

3 – Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông - nông - lâm nghiệp

Tổ chức khảo sát các đặc điểm địa lý tự nhiên, nguồn lực lao động để tiến hành phân vùng kinh tế, quy hoạch vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, chuyên ngành để tạo thuận lợi trong đầu tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; chủ động nguồn nguyên liệu, con giống, cây giống. Tăng cường liên kết khu vực, liên kết vùng để tăng hiệu quả sản xuất, hiệu quả tiêu thụ sản phẩm và tiết kiệm nguồn vốn đầu tư, khai thác ưu thế của từng vùng để cùng phát triển.

Đổi mới công tác khuyến nông, khuyến lâm, phát triển kinh tế hợp tác, trang trại. Ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất để tăng năng suất, tăng giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích; chọn lọc những loại giống cây - con sạch bệnh, năng suất cao cho thật phù hợp với từng vùng sinh thái ngọt, mặn...

Phát triển nông - nông - lâm nghiệp phải gắn với bảo vệ môi trường, làm cho mọi người nhận thức được rằng: bảo vệ môi trường chính

là bảo vệ sự sống của mình, là động lực cho phát triển sản xuất bền vững. Từng bước hoàn thiện hệ thống thủy lợi phục vụ ngăn mặn, giữ ngọt và nuôi trồng thủy sản. Tập trung đầu tư thiết bị, năng lực khai thác của các đội tàu đánh bắt xa bờ nhằm khai thác nguồn lợi thủy sản có giá trị kinh tế cao; phát triển mô hình nuôi tôm sinh thái, duy trì và phát triển nguồn lợi cá đồng; đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi và chăn nuôi theo hướng quy mô tập trung, phòng chống được dịch bệnh, rủi ro ít.

Ưu tiên lựa chọn ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, công nghệ sản xuất sản phẩm sạch, công nghệ xử lý nước thải... Tăng cường mối liên kết giữa doanh nghiệp, nhà nước, nhà khoa học để thực hiện tốt việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, chủ động cung ứng vốn, vật tư, giống... để sản xuất có hiệu quả hơn.

Các đề tài, dự án khoa học được nhà nước đặt hàng và giao cho các trung tâm, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học nghiên cứu, triển khai như: công nghệ khai thác, bảo quản, chế biến nông sản, lâm sản; khai thác, bảo vệ có hiệu quả nguồn tài nguyên và hệ sinh thái rừng ngập nước; công nghệ sinh học phục vụ nuôi trồng, chế biến thủy sản; phát triển thủy sản nước ngọt; nhân giống và nuôi công nghiệp thủy sản nước mặn; bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

4 – Giải pháp về các vấn đề xã hội

Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, thực hiện công bằng, tiến bộ xã hội đi đôi với phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách nhằm tạo việc làm, hỗ trợ vốn sản xuất cho các hộ nghèo, hình thành nguồn vốn từ các chương trình quốc gia, các quỹ tín dụng ưu đãi, ngân sách nhà nước và trong nội bộ nhân dân. Hướng dẫn chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp, sản xuất theo quy mô hộ gia đình, hợp tác xã; bố trí, sắp xếp ổn định dân cư, thực hiện đề án đào tạo, dạy nghề và giải quyết việc

làm, đề án xuất khẩu lao động v.v... để giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo một cách căn cơ.

Đẩy mạnh hơn nữa việc kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở cả về đội ngũ y, bác sĩ và cơ sở vật chất. Hoàn thành và đưa vào sử dụng bệnh viện đa khoa, các bệnh viện chuyên khoa đồng thời với việc đào tạo chuyên ngành đối với đội ngũ bác sĩ đủ sức phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh và điều trị theo kỹ thuật cao cho bệnh nhân. Tăng cường giám sát dịch tễ và phòng chống dịch bệnh, xây dựng kế hoạch ứng phó có hiệu quả với các loại dịch bệnh. Tổ chức truyền thông và dựa vào cộng đồng để giảm mức tăng dân số và chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Nâng dần chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; hoàn thành chương trình kiên cố hóa trường, lớp học; hình thành trường cao đẳng dạy nghề, cao đẳng cộng đồng, hướng đến thành lập trường đại học cộng đồng để giải quyết nhu cầu nhân lực cho tỉnh.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; phòng, chống cháy nổ trong địa bàn dân cư, vùng rừng U Minh hạ; phát huy tính tự quản của cộng đồng thông qua việc thực hiện quy ước, hương ước của từng ấp, khóm, quy chế tự quản, hoạt động của các tổ an ninh nhân dân.

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “toute dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đạt chất lượng cao hơn, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giao tiếp ứng xử văn minh, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Hoàn thiện một số chính sách nhằm chăm lo bồi dưỡng các tài năng trẻ trên các lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể thao; tạo điều kiện để anh chị em văn nghệ sĩ sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao và mang dấu ấn của vùng đất Mũi Cà Mau trong công cuộc đổi mới.

5 – Cải cách hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, kiện toàn và sắp xếp bộ máy hành chính nhà

nước từ tinh đến cơ sở theo hướng tinh, gọn, hiệu quả và tiêu chuẩn hóa từng chức danh cán bộ, công chức; phân cấp, phân quyền và tăng cường trách nhiệm cho các ngành, các địa phương trong quản lý nhà nước chuyên ngành, quản lý nguồn vốn đầu tư và điều hành chỉ đạo sản xuất theo quy hoạch.

Tập trung rà soát các thủ tục, quy định nhằm điều chỉnh kịp thời, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi trong đầu tư, giảm phiền hà cho nhân dân. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy trình “một cửa” tại các sở, ngành, huyện và thành phố Cà Mau để hoàn thiện quy trình cấp phép đầu tư, nhà đất, đăng ký kinh doanh... theo hướng công khai, minh bạch, nhanh, gọn, chính xác và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và phát huy quy chế dân chủ cơ sở; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời xử lý những hành vi sách nhiễu, gây phiền cho công dân của cán bộ - công chức.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và thực hiện có hiệu quả đề án 112, nối mạng thông tin đến các sở, ngành, địa phương; duy trì, cập nhật thông tin và phát triển trang tin điện tử của tỉnh phục vụ sự quản lý, điều hành của tỉnh và cung cấp thông tin cho công dân.

Một số giải pháp chủ yếu trên là nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà, chăm sóc tốt hơn đời sống nhân dân. Những giải pháp đó có mối quan hệ tương tác, chi phối lẫn nhau. Vì thế, cần phải được triển khai một cách đồng bộ, khoa học. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII Đảng bộ tỉnh để triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đã đề ra, phấn đấu đưa Cà Mau sớm thoát khỏi tỉnh nghèo, đạt mức bình quân chung của cả nước, đem lại cuộc sống tốt hơn cho nhân dân tỉnh nhà. □